

Số: 69/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Như Q, sinh năm 1989.

Địa chỉ: CH B tòa A; ô đất 4.5 L, phường T, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: Khu E, xã P, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Đào Văn H, sinh năm 1988 - Là bị đơn.

Địa chỉ: Khu A, phường T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lưu Thị Như Q và anh Đào Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Q và anh H xác nhận có 01 con chung là Đào Kim Lưu G, sinh ngày 19/02/2026. Khi ly hôn chị Q và anh H thống nhất thỏa thuận để chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đào Kim Lưu G. Anh H tự nguyện đóng góp nuôi con chung cùng chị Q là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 5 năm 2026 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động tự túc được, hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, về nợ, về công sức đóng góp: Chị Q và anh H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Lưu Thị Như Q tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Xác nhận chị Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003319 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1- Phú Thọ;
- UBND phường Thanh Miếu, Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Cao Thị Đào